



BIDV

**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 09 năm 2021

CAM KẾT NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ

Trái phiếu: Trái phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam phát hành ra công chúng theo phương thức trực tiếp phát hành thông qua các chi nhánh/phòng giao dịch/trụ sở chính BIDV trong năm 2021

I. BÊN CAM KẾT

1. Tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

- Tên giao dịch: Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam.

- Tên viết tắt: BIDV

2. **Vốn điều lệ tại ngày 30/06/2021:** 40.220.180.400.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi nghìn hai trăm hai mươi tỷ một trăm tám mươi triệu bốn trăm nghìn đồng*).

3. **Địa chỉ trụ sở chính:** Tháp BIDV, số 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

4. **Điện thoại:** (84.24) 22200588 **Fax:** (84.24) 22200399

5. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100150619 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/04/1993, cấp thay đổi lần thứ 25 ngày 20/2/2020.

- Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần số 84/GP-NHNN ngày 23 tháng 04 năm 2012, đã được cấp sửa đổi theo Quyết định số 2021/QĐ-NHNN ngày 13/10/2015, Quyết định số 2266/QĐ-NHNN ngày 27/10/2017, Quyết định số 842/QĐ-NHNN ngày 20/4/2018, Quyết định số 1166/QĐ-NHNN ngày 30/5/2018 và Quyết định số 103/QĐ-NHNN ngày 21/01/2020.

II. NỘI DUNG CAM KẾT

Tổ chức phát hành cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ chức phát hành đối với Nhà đầu tư với những nội dung sau:

1. Điều kiện phát hành

1.1. Đặc điểm trái phiếu được chào bán:

- Tên trái phiếu: Trái phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam phát hành ra công chúng năm 2021.

- Loại trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của BIDV theo quy định.
- Mệnh giá: 100.000 (một trăm nghìn) đồng/trái phiếu.
- Kỳ hạn trái phiếu:

STT	Mã Trái Phiếu	Kỳ hạn	Năm đáo hạn
Trái phiếu phát hành Đợt 1			
1	BIDL2128002C	07 năm	2028
2	BIDL2129003C	08 năm	2029
3	BIDL2131004C	10 năm	2031
Trái phiếu phát hành Đợt 2			
4	BIDL2128005C	07 năm	2028
5	BIDL2129006C	08 năm	2029
6	BIDL2131007C	10 năm	2031

- Lãi suất: Lãi suất của Trái phiếu là lãi suất thả nổi, được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm) và được xác định theo công thức sau:

Mã trái phiếu	Lãi suất áp dụng
BIDL2128002C và BIDL2128005C	Lãi suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 0,75% (<i>không phẩy bảy mươi lăm phần trăm</i>)/năm
BIDL2129003C và BIDL2129006C	Lãi suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 0,9% (<i>không phẩy chín phần trăm</i>)/năm
BIDL2131004C và BIDL2131007C	Lãi suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 1,0% (<i>một phần trăm</i>)/năm

- + “Lãi suất tham chiếu” là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của của bốn (04) Ngân Hàng bao gồm: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Khu vực/TP Hà Nội tại ngày xác định lãi suất.
- + Ngày xác định lãi suất là ngày phát hành đối với kỳ tính lãi đầu tiên hoặc ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi kỳ tính lãi đối với các kỳ tính lãi tiếp theo.
- + Kỳ tính lãi của trái phiếu là khoảng thời gian để xác định lại lãi suất của trái phiếu, định kỳ 01 (một) năm một lần kể từ ngày phát hành.

- + Nếu Tổ chức phát hành không mua lại trái phiếu vào ngày thực hiện quyền mua lại, lãi suất trái phiếu áp dụng cho các kỳ tính lãi từ năm thứ 06 (sáu) cho đến khi trái phiếu đáo hạn như sau:

Mã trái phiếu	Lãi suất áp dụng
BIDL2128002C và BIDL2128005C	Lãi suất = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 3,25% (ba phẩy hai mươi lăm phần trăm)/năm
BIDL2129003C và BIDL2129006C	Lãi suất = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 2,57% (hai phẩy năm mươi bảy phần trăm)/năm
BIDL2131004C và BIDL2131007C	Lãi suất = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 2,0% (hai phần trăm)/năm

1.2. Số lượng chào bán:

Tổng số lượng trái phiếu dự kiến chào bán của các đợt phát hành (bao gồm đợt 1 và đợt 2) là 90.000.000 (chín mươi triệu) Trái phiếu, chi tiết như sau:

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Số lượng trái phiếu chào bán	Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá (VND)	Thời điểm phát hành dự kiến
Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 1					
1	BIDL2128002C	07 năm	30.000.000 (Ba mươi triệu)	3.000.000.000.000 (Ba nghìn tỷ)	Dự kiến trong Quý III-IV/2021
2	BIDL2129003C	08 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ)	
3	BIDL2131004C	10 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ)	
Tổng cộng			50.000.000 (Năm mươi triệu)	5.000.000.000.000 (Năm nghìn tỷ)	
Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 2					
4	BIDL2128005C	07 năm	25.000.000 (Hai mươi lăm triệu)	2.500.000.000.000 (Hai nghìn năm trăm tỷ)	Dự kiến trong Quý III-IV/2021
5	BIDL2129006C	08 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ)	



6	BIDL2131007C	10 năm	5.000.000 (Năm triệu)	500.000.000.000 (Năm trăm tỷ)
Tổng cộng			40.000.000 (Bốn mươi triệu)	4.000.000.000.000 (Bốn nghìn tỷ)

Trường hợp chưa chào bán hết số lượng trái phiếu dự kiến phát hành trong Đợt 1 thì số lượng trái phiếu chưa chào bán hết trong Đợt 1 sẽ được chuyển sang Đợt 2 tương ứng theo từng kỳ hạn trái phiếu. Để làm rõ, số lượng trái phiếu chào bán trong Đợt 2 bao gồm số lượng trái phiếu dự kiến chào bán Đợt 2 ban đầu (nêu trên) và số lượng trái phiếu không chào bán hết trong Đợt 1 chuyển sang tương ứng theo từng kỳ hạn trái phiếu (nếu có).

1.3. Đối tượng được đăng ký mua và/hoặc sở hữu trái phiếu:

Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật.

1.4. Thời gian phát hành:

Đợt 1: Dự kiến trong Quý III – IV/2021. Sau khi Tổ chức phát hành nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng đối của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổ chức phát hành sẽ công bố thông tin về việc phát hành trái phiếu ra công chúng đối với Đợt 1 và đảm bảo thời hạn đăng ký mua cho nhà đầu tư tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin về việc phát hành trái phiếu ra công chúng. Ngày phát hành cụ thể của mỗi đợt phát hành sẽ theo thông báo của Tổ chức phát hành.

Đợt 2: Dự kiến trong Quý III-IV/2021, sau khi kết thúc đợt phát hành thứ nhất và khoảng cách với đợt 1 không quá 12 tháng. Sau khi Tổ chức phát hành nhận được văn bản chấp thuận chào bán trái phiếu Đợt 2 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổ chức phát hành sẽ công bố thông tin về việc phát hành trái phiếu ra công chúng đối với Đợt 2 và đảm bảo thời hạn đăng ký mua cho nhà đầu tư tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin về việc phát hành trái phiếu ra công chúng. Ngày phát hành cụ thể của mỗi đợt phát hành sẽ theo thông báo của Tổ chức phát hành.

1.5. Đăng ký mua trái phiếu:

- (a) Việc đăng ký mua trái phiếu sẽ được thông báo sau khi Tổ chức phát hành nhận được (i) Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng đối với các trái phiếu chào bán Đợt 1 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoặc (ii) văn bản chấp thuận chào bán trái phiếu Đợt 2 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Thời gian dự kiến để các nhà đầu tư đăng ký và thanh toán tiền mua trái phiếu tại mỗi đợt phát hành tối thiểu là hai mươi (20) ngày sau khi Tổ chức phát hành công bố thông tin về việc phát hành trái phiếu ra công chúng. Ngày phát hành cụ thể của mỗi đợt phát hành sẽ theo thông báo của Tổ chức phát hành như quy định tại mục 1.4.
- (b) Thời gian muộn nhất để nhà đầu tư thực hiện thanh toán đầy đủ tiền mua trái phiếu là vào ngày kết thúc đợt chào bán theo công bố của Tổ chức phát hành.

(c) Số lượng trái phiếu đăng ký mua tối thiểu:

Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Số lượng trái phiếu đăng ký mua tối thiểu
BIDL2128002C và BIDL2128005C	07 năm	500 (năm trăm) trái phiếu, tương đương 50.000.000 (năm mươi triệu) Đồng Việt Nam theo mệnh giá. Để tránh nhầm lẫn, nhà đầu tư chỉ được mua số lượng trái phiếu chẵn đến hàng đơn vị và tối thiểu 500 (năm trăm) trái phiếu cho một lần đặt mua.
BIDL2129003C và BIDL2129006C	08 năm	300 (ba trăm) trái phiếu, tương đương 30.000.000 (ba mươi triệu) Đồng Việt Nam theo mệnh giá. Để tránh nhầm lẫn, nhà đầu tư chỉ được mua số lượng trái phiếu chẵn đến hàng đơn vị và tối thiểu 300 (ba trăm) trái phiếu cho một lần đặt mua.
BIDL2131004C và BIDL2131007C	10 năm	100 (một trăm) trái phiếu, tương đương 10.000.000 (mười triệu) Đồng Việt Nam theo mệnh giá. Để tránh nhầm lẫn, nhà đầu tư chỉ được mua số lượng trái phiếu chẵn đến hàng đơn vị và tối thiểu 100 (một trăm) trái phiếu cho một lần đặt mua.

(d) Phương thức phân phối trái phiếu

Trái phiếu sẽ được phân bổ cho các nhà đầu tư theo nguyên tắc công bằng, công khai.

Trường hợp tổng số lượng trái phiếu đăng ký mua vượt quá số lượng trái phiếu được phép phát hành thì Tổ chức phát hành phải phân phối hết số trái phiếu được phép phát hành cho nhà đầu tư tương ứng với tỷ lệ đăng ký mua của từng nhà đầu tư.

Trường hợp tổng số lượng trái phiếu đăng ký mua bằng hoặc nhỏ hơn số lượng trái phiếu được phép phát hành thì Tổ chức phát hành sẽ phân phối cho mỗi nhà đầu tư số lượng trái phiếu bằng 100% số lượng trái phiếu mà nhà đầu tư đó đăng ký mua.

Để tránh hiểu nhầm, việc đăng ký mua trái phiếu chỉ được coi là hoàn thành khi tiền mua trái phiếu được chuyển vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của Tổ chức phát hành nêu tại Bản Cáo Bạch chào bán trái phiếu ra công chúng. Trong trường hợp nhà đầu tư đã đăng ký nhưng không hoàn thành việc thanh toán tiền mua trong thời gian do Tổ chức phát hành quy định thì việc đăng ký coi như không còn giá trị.

(e) Phương thức chuyển giao trái phiếu

- Trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày kết thúc mỗi đợt chào bán trái phiếu, nhà đầu tư sẽ nhận Giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu tại địa điểm mà nhà đầu tư đã đăng ký và thanh toán tiền mua trái phiếu của đợt phát hành đó hoặc theo phương thức khác theo quy định tại Hợp đồng đại lý đăng ký Trái Phiếu.



- (f) Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua trái phiếu trong trường hợp số lượng trái phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu hoặc nộp thừa tiền mua trái phiếu:
- Thời gian: Trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày kết thúc chào bán theo công bố của Tổ chức phát hành.
 - Cách thức: Tổ chức phát hành chuyển vào tài khoản ngân hàng của người đặt mua Trái Phiếu theo thông tin đã đăng ký hoặc nhận tiền mặt tại địa điểm mà nhà đầu tư đăng ký và nộp tiền mua trái phiếu (chỉ đối với trường hợp không có tài khoản ngân hàng).

1.6. Đặc điểm pháp lý của trái phiếu:

- (a) Trái phiếu do Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam phát hành là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ chức phát hành theo quy định.
- (b) Trái phiếu được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam dưới hình thức bút toán ghi sổ.
- (c) Trong trường hợp Tổ chức phát hành bị thanh lý, Người sở hữu trái phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ chức phát hành đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có bảo đảm hoặc không có bảo đảm khác. Các trái phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự thanh toán ngang nhau, không trái phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn trái phiếu nào.
- (d) Tổ chức phát hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ.
- (e) Trong thời hạn lưu hành trái phiếu, Người sở hữu trái phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán trái phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ chức phát hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.

2. Thanh toán gốc và lãi trái phiếu

- (a) Tiền lãi trái phiếu được trả sau, định kỳ một (01) năm một lần, vào mỗi ngày tròn năm kể từ ngày phát hành trái phiếu trong thời thời hạn trái phiếu.
- (b) Trừ khi trái phiếu được mua lại trước hạn, tiền gốc trái phiếu sẽ được hoàn trả bằng 100% mệnh giá vào ngày đáo hạn. Trường hợp trái phiếu được mua lại trước hạn vào ngày thực hiện quyền mua lại, tiền gốc trái phiếu sẽ được hoàn trả bằng 100% mệnh giá vào ngày thực hiện quyền mua lại. Trường hợp trái phiếu được mua lại trước hạn theo các Điều kiện trái phiếu khác, tiền gốc trái phiếu sẽ được hoàn trả một lần vào ngày thực hiện mua lại trước hạn tương ứng.

3. Quyền và nghĩa vụ của Người sở hữu trái phiếu và Tổ chức phát hành

3.1. Quyền và nghĩa vụ của Người sở hữu trái phiếu

- (a) **Quyền sở hữu:** Mỗi người sở hữu trái phiếu sẽ được ghi tên vào Sổ đăng ký trái phiếu và cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu để ghi nhận quyền sở hữu đối với trái phiếu tương ứng.

- (b) **Quyền hưởng lãi và các khoản thanh toán khác:** Người sở hữu trái phiếu sẽ được BIDV thanh toán đầy đủ gốc, lãi và các khoản tiền khác theo các Điều kiện trái phiếu đối với số trái phiếu mình sở hữu.
- (c) **Quyền giao dịch trái phiếu:** Người sở hữu trái phiếu được tự do mua bán, cho tặng, thừa kế, trao đổi hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật làm thay đổi quyền sở hữu trái phiếu) đối với toàn bộ trái phiếu của mình và sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm, cầm cố, chiết khấu, mua bán có kỳ hạn hoặc tham gia các giao dịch dân sự, thương mại khác phù hợp với quy định của pháp luật. Người sở hữu trái phiếu có thể cầm cố trái phiếu tại các tổ chức tín dụng theo quy định hiện hành của pháp luật nếu tổ chức tín dụng đó chấp thuận. Người sở hữu trái phiếu được sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm (cầm cố) tại Tổ chức phát hành theo quy định của pháp luật và quy định hiện hành của Tổ chức phát hành.
- (d) **Quyền biểu quyết:** Người sở hữu trái phiếu có quyền biểu quyết về các vấn đề liên quan đến trái phiếu đòi hỏi phải xin ý kiến của Người sở hữu trái phiếu và theo phương thức như được quy định tại các Điều kiện trái phiếu.
- (e) **Quyền khi xảy ra các sự kiện vi phạm:**
- Người sở hữu trái phiếu có quyền thông qua đại diện người sở hữu trái phiếu khởi kiện BIDV theo thủ tục phá sản hoặc khởi kiện theo các hình thức khác do Người sở hữu trái phiếu lựa chọn khi BIDV không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ tiền gốc hoặc tiền lãi của trái phiếu đến hạn (trừ trường hợp BIDV được phép thực hiện quyền ngừng thanh toán tiền lãi theo quy định tại các Điều kiện trái phiếu);
 - Người sở hữu trái phiếu có quyền tuyên bố trái phiếu đến hạn và phải thanh toán ngay lập tức khi có lệnh của tòa án hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền về việc phá sản hoặc giải thể đối với BIDV;
 - Quyền của người sở hữu trái phiếu khi xảy ra các sự kiện vi phạm thực hiện theo phương thức như được quy định tại các Điều kiện trái phiếu.
- (f) Toàn quyền quyết định và có thể tự thực hiện các thủ tục để lưu ký Trái Phiếu do mình nắm giữ.
- (g) **Nghĩa vụ nộp thuế:** Người sở hữu trái phiếu có nghĩa vụ nộp thuế phát sinh từ các khoản thu nhập hoặc bất kỳ khoản thanh toán nào mà người sở hữu trái phiếu nhận được liên quan đến trái phiếu theo quy định của pháp luật.
- (h) Người sở hữu trái phiếu có nghĩa vụ phối hợp thực hiện các thủ tục, công việc theo yêu cầu của pháp luật hoặc của BIDV để hoàn thành việc đăng ký, lưu ký tập trung, niêm yết trái phiếu.
- (i) Người sở hữu trái phiếu có các quyền và nghĩa vụ khác được thể hiện tại Bản cáo bạch chào bán trái phiếu của BIDV được đăng tải tại trên trang thông tin điện tử địa chỉ: <http://bidv.com.vn/>.

3.2. Quyền và nghĩa vụ của Tổ chức phát hành

- (a) **Quyền ngừng trả lãi:** BIDV được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ.
- (b) **Quyền mua lại trái phiếu vào ngày thực hiện quyền mua lại trái phiếu**
- Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, bằng việc gửi thông báo cho người sở hữu trái phiếu, BIDV có quyền mua lại trước hạn toàn bộ nhưng không mua lại một phần trái phiếu tại ngày thực hiện quyền mua lại trái phiếu (là ngày (i) ngày tròn hai (02) năm kể từ ngày phát hành trái phiếu mã BIDL2128002C và BIDL2128005C, (ii) ngày tròn ba (03) năm kể từ ngày phát hành trái phiếu mã BIDL2129003C và BIDL2129006C, (iii) ngày tròn năm (05) năm kể từ ngày phát hành trái phiếu mã BIDL2131004C và BIDL2131007C) với giá mua lại bằng mệnh giá trái phiếu.
 - Trong trường hợp BIDV mua lại trái phiếu vào ngày thực hiện quyền mua lại trái phiếu, Người sở hữu trái phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ trái phiếu cho BIDV và nhận được 100% khoản tiền gốc trái phiếu do mình sở hữu.
- (c) **Quyền mua lại trái phiếu theo thỏa thuận:**
- Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, BIDV có thể đề nghị mua lại trái phiếu vào bất cứ lúc nào bằng bất cứ phương thức nào và với bất cứ giá nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi người sở hữu trái phiếu có quyền quyết định có bán trái phiếu của mình cho BIDV hay không.
- (d) BIDV có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến trái phiếu theo quy định tại Bản cáo bạch chào bán trái phiếu và các văn bản, thỏa thuận có liên quan;
- (e) Các quyền và nghĩa vụ khác của Tổ chức phát hành được thể hiện tại Bản cáo bạch chào bán trái phiếu của BIDV được đăng tải tại trên trang thông tin điện tử địa chỉ: <http://bidv.com.vn/>

III. HIỆU LỰC

Cam kết này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi trái phiếu đáo hạn hoặc ngày đến hạn khác khi toàn bộ gốc trái phiếu được hoàn trả đầy đủ cho Người sở hữu trái phiếu.

Hà Nội, ngày 22 tháng 09 năm 2021
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

